TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 44/2025/HS-ST Ngày: 20-3-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN, TP. HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đức Cảnh.

Ông Phạm Công Hạ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Ngọc, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Huy Hoàng, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Cao Thành L, sinh ngày 29 tháng 12 năm 1993 tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn L1 và con bà Nguyễn Thị N, chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 01/2024/HSST ngày 06/01/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Đắk Hà, tỉnh Kon Tum xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị tạm giữ từ ngày 20/11/2024 đến ngày 29/11/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân nghiện ma tuý nên khoảng 08 giờ ngày 20/11/2024, Cao Thành L điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 14X1-565.80 từ nhà sang huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng mua ma tuý để sử dụng. Khi đi qua nhà Nguyễn Hồng H (sinh năm 1993, địa chỉ xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh), L rủ H cùng đi sang Thủy Nguyên chơi, H đồng ý. Khi đi đến khu vực chợ Chùa thuộc xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, L bảo H đứng ngoài đợi rồi một mình đi vào bên trong chợ mua 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được ma tuý, L cất ma tuý vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi ra ngoài điều khiển xe mô tô chở H về.

Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi L và H về đến khu vực bến phà Rừng thuộc Thôn 3, xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng của Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma tuý số 1 – Cảnh sát biển Việt Nam phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của L 02 gói giấy trong chứa chất bột màu trắng, số tiền 100.000 đồng và 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 14X1-565.80. Khám xét nơi ở của L, lực lượng chức năng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản liên quan.

Giám định cho kết quả: Chất bột màu trắng thu giữ của L là ma tuý loại Heroine, có khối lượng 0,46 gam (Bản Kết luận giám định số 1308/KL-KTHS ngày 25/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng).

Lượng ma tuý còn lại sau giám định là 0,35 gam Heroine cùng vỏ bao gói được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 710MT/PC09, đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên quản lý.

Quá trình điều tra xác định chủ chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 14X1-565.80 là anh Cao Thành Đăng (sinh năm 1992, địa chỉ xã Liên Vị, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh) là anh trai của L. Anh Đăng cho L mượng xe để đi lại, không biết L sử dụng để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Đăng.

Anh Nguyễn Hồng H đi cùng Cao Thành L nhưng không biết việc L mua và cất giấu trái phép chất ma túy nên anh H không liên quan đến hành vi cất, giữ ma tuý của L.

Hiện chưa xác định được thông tin về họ, tên, địa chỉ của người bán ma túy cho L nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ xử lý.

Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên đã ban hành bản Cáo trạng số 29/CT-VKSTN ngày 16/01/2025 truy tố Cao Thành L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo. Kiểm sát viên đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo và các vấn đề cần giải quyết của vụ án, cụ thể:

- Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Cao Thành L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Cao Thành L từ 18 tháng đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy lượng ma túy và vỏ bao gói của mẫu vật còn lại sau giám định; tạm giữ số tiền 100.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án.

- Về nghĩa vụ nộp án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Cao Thành L khai nhận cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo sử dụng và nghiện ma tuý từ năm 2013. Trước đây bị cáo cũng đã bị phạt tù 30 tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng sau khi ra tù, bị cáo lại sử dụng ma túy. Sáng ngày 20/11/2024, bị cáo đi mua ma túy về chỉ nhằm mục đích để sử dụng mà không có mục đích khác. Số tiền mà bị cáo dùng để mua ma tuý là tiền do bị cáo đi làm mà có. Số tiền 100.000 đồng bị thu giữ khi bắt quả tang là tiền bị cáo dùng để mua xăng chạy xe, không liên quan đến việc mua và cất giấu ma túy. Việc mua và sử dụng ma tuý chỉ một mình bị cáo thực hiện mà không cho ai biết và không liên quan đến người khác. Bị cáo rất hối hận về hành vi cất giữ ma tuý của mình. Bị cáo mong muốn Hội đồng xét xử xử xem xét, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất để bị cáo được cải tạo và sớm về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuỷ Nguyên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Cao Thành L

[2.1] Bị cáo Cao Thành L đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và không thuộc trường hợp ở trong tình trạng không có năng lực nhận thức hoặc năng lực điều khiển hành vi theo đòi hỏi của xã hội.

[2.2] Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 20/11/2024, tại khu vực bến Phà Rừng thuộc Thôn 3, xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Cao Thành L đã có hành vi cất giữ trong túi quần 0,46 gam Heroine mục đích để sử dụng.

[2.3] Bị cáo Cao Thành L nhận thức được việc cất giữ chất ma túy để sử dụng là trái pháp luật. Nhưng vì bị cáo bị nghiện ma túy nên bị cáo vẫn thực hiện. Như vậy, bị cáo cất giấu trái phép Heroine với lỗi cố ý trực tiếp.

[2.4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy của Nhà nước.

[2.5] Từ phân tích trên, có đủ căn cứ xác định bị cáo Cao Thành L đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo phạm tội

Tội phạm về ma túy không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, tác động tiêu cực đến hoạt động thường ngày của xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người và là tác nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó cần buộc đối tượng phạm tội chịu hình phạt. Xem xét áp dụng hình phạt đối với bị cáo cần cân nhắc các yếu tố sau:

[3.1] Về nhân thân

Bị cáo không có tiền sự. Đối với tiền án: Bản án số 01/2024/HSST ngày 06/01/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Đắk Hà, tỉnh Kon Tum xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đã chấp hành xong hình phạt ngày 30/9/2015, nộp đủ án phí hình sự ngày 14/4/2014. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 70, khoản 1 Điều 73 của Bộ luật Hình sự, bị cáo L được đương nhiên xoá án tích từ ngày 30/9/2017. Bị cáo nghiện ma tuý, đã có thời gian bị giam giữ, cách ly

với xã hội nhưng vẫn không từ bỏ được ma tuý. Qua đó đánh giá ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo thấp.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, khởi tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra tỏ ra ăn năn, hối hận nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.3] Tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội là nghiêm trọng. Xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, loại và mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét mức hình phạt tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp cho việc giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Cao Thành L không có việc làm ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về nghĩa vụ nộp án phí

Bị kết án nên bị cáo có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

[5] Về xử lý vật chứng, tài sản

Lượng ma tuý và vỏ bao gói của mẫu vật còn lại sau giám định được xác định là vật liên quan đến việc phạm tội và bị cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, bị cáo L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm nên cần trừ số tiền này vào nghĩa vụ thi hành án phí của bị cáo.

[6] Về quyền kháng cáo

Bị cáo có quyền kháng cáo; thời hạn kháng cáo được quy định tại khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án,

- Tuyên bố: Bị cáo Cao Thành L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Phạt bị cáo Cao Thành L: 24 tháng tù, thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 11 năm 2024.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vỏ bao gói, chất ma tuý còn lại sau giám định (0,35 gam Heroine) niêm phong số 1308MT/PC09 (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28-02-2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuỷ Nguyên).

Bị cáo Cao Thành L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Trừ vào số tiền 100.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Cao Thành L (theo Biên lai thu tiền số 0009959 ngày 04/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuỷ Nguyên) để thi hành nghĩa vụ nộp án phí của bị cáo Cao Thành L. Số tiền án phí hình sự sơ thẩm mà bị cáo Cao Thành L còn phải nộp là 100.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thủy Nguyên;
- Trại tạm giam CATP Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp TP. Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Cảnh **Phạm Công Hạ** **Nguyễn Quốc Phương**